

# HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP HÌNH SỰ VÀ DẪN ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC TỘI PHẠM THAM NHỪNG

ĐỖ THỊ PHƯỢNG

Khoa pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội

Department of Criminal Law, Ha Noi Law University

Email: phuonghu@gmail.com

## Tóm tắt

*Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự bao gồm tương trợ tư pháp về hình sự, dẫn độ, tiếp nhận, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù và các hoạt động hợp tác quốc tế khác. Tuy nhiên trong bài viết này, tác giả chỉ đề cập hai nội dung chính của hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự đó là tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ đối với người phạm tội tham nhũng. Bài viết tập trung vào việc phân tích những quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật quốc gia và thực trạng thực hiện hoạt động tương trợ tư pháp hình sự, dẫn độ đối với người phạm tội. Bên cạnh đó bài viết còn đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội.*

**Từ khóa:** tội phạm tham nhũng, tương trợ tư pháp hình sự, dẫn độ, hợp tác quốc tế, Bộ luật Tố tụng hình sự

## Abstract

*International cooperations in criminal proceedings including mutual legal assistance in criminal, transferring offenders, extradition, and other international cooperation activities. However, in this essay, the writer will only address two main issues of mutual legal assistance in criminal proceedings which are mutual legal assistance in criminal law and extradition, with offenders of corruption crimes. The essay focuses on analyzing the policies of international and national laws and the reality of mutual legal assistance in criminal law, extradition, with offenders. Besides, the essay will also suggest several solutions aiming at advancing the effectiveness of mutual legal assistance in criminal law and extradition, with offenders activities.*

**Keywords:** corruption crimes, legal assistance in criminal, extradition, international cooperation, Criminal Procedure Code

Ngày nhận bài: 17/7/2019

Ngày duyệt đăng: 10/01/2020

## 1. Tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ đối với người phạm tội tham nhũng theo các quy định của luật quốc tế và quốc gia

### 1.1. Tương trợ tư pháp hình sự đối với tội phạm tham nhũng

Tương trợ tư pháp hình sự giữ một vị trí quan trọng trong hoạt động tố tụng hình sự của mỗi quốc gia và trong quy định của luật hình sự quốc tế. Để hỗ trợ cho việc thực thi pháp luật hình sự trong nước, các Chính phủ hợp tác với nhau trong việc chuyển giao tội phạm và thực hiện hàng loạt các biện pháp khác liên quan đến hoạt động điều tra tội phạm và thu thập, cung cấp chứng cứ. Trên phương diện quốc tế thì tương trợ tư pháp hình sự còn

được hiểu như một biểu hiện cụ thể của chủ quyền quốc gia và các quốc gia khác phải hết sức tôn trọng, không được ép buộc hoặc áp đặt để can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia khác dưới bất kỳ hình thức nào. Chính vì vậy, các nước có các quy định khác nhau về tương trợ tư pháp hình sự để khẳng định rõ nội dung chủ quyền của mình trong quan hệ quốc tế, tuyên bố rõ với cộng đồng quốc tế những hành vi tố tụng hình sự riêng biệt không được tiến hành, những hành vi tố tụng hình sự được phép tiến hành, cũng như các quy chuẩn tối thiểu phải tuân theo trong việc thực hiện các hoạt động tương trợ tư pháp. Như vậy, dưới góc độ pháp luật quốc tế, việc cho phép tiến hành hoặc không tiến hành những hành vi tố tụng riêng biệt trong hoạt động tương trợ tư pháp chính là sự biểu hiện về mặt đối ngoại của chủ quyền quốc gia, không đơn giản là một nội dung của nghĩa vụ hợp tác quốc tế. Tương trợ tư pháp hình sự, hợp tác quốc tế phòng chống tội phạm trong thời đại ngày nay phải được nhìn nhận như một đòi hỏi khách quan, một nhu cầu tất yếu trong sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của các trào lưu quan hệ quốc tế giữa các quốc gia nói chung, của các giao dịch dân sự, kinh tế - thương mại giữa các tổ chức, cá nhân các nước khác nhau nói riêng.

Liên quan đến hợp tác quốc tế trong phòng chống tham nhũng nói chung và trong tương trợ tư pháp hình sự nói riêng, Công ước của Liên hợp quốc về Phòng chống tham nhũng<sup>1</sup> đã quy định: "*Các quốc gia thành viên của Công ước dành cho nhau biện pháp tương trợ tư pháp rộng rãi nhất trong điều tra, truy tố và xét xử những loại tội phạm quy định tại Công ước này*" (khoản 1 Điều 46). Trong trường hợp giữa các quốc gia hữu quan không có hiệp định tương trợ tư pháp, Điều 46 Công ước được áp dụng để điều chỉnh vấn đề tương trợ tư pháp. Nếu có hiệp định tương trợ tư pháp, các nội dung tương ứng phải được áp dụng, trừ khi các quốc gia thành viên đồng ý áp dụng các quy định của Công ước để thay thế.<sup>2</sup>

Nội dung của tương trợ tư pháp về hình sự trong các vụ án tham nhũng bao gồm: thực hiện ủy thác tư pháp và chuyển giao hồ sơ, tài liệu và vật chứng của vụ án tham nhũng. Các Tương trợ tư pháp về hình sự được thực hiện thông qua các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự hoặc việc thực hiện các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự giữa các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia hữu quan đối với các hành vi tố tụng cần tương trợ trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự có yếu tố nước ngoài. Thông qua đó, các cơ quan tư pháp hình sự có thẩm quyền của các quốc gia liên quan đến hoạt động thu thập tài liệu, chứng cứ, lời khai, cung cấp thông

<sup>1</sup> Công ước Liên hợp quốc về Phòng chống tham nhũng (tiếng Anh: *United Nations Convention against Corruption*; viết tắt: UNCAC) đã được thông qua tại Đại hội đồng Liên hợp quốc ngày 31 tháng 10 năm 2003 (Nghị quyết 58/4)

<sup>2</sup> Hoàng Phúc Hiệp, "Công ước của Liên hợp quốc về phòng chống, tham nhũng trong mối tương quan với pháp luật phòng, chống tham nhũng của Việt Nam", *Độc san tuyên truyền pháp luật* 09/10, Hà Nội, 2010, tr. 10.

tin, thực hiện việc trợ giúp các hoạt động khám xét, bắt giữ người phạm tội, cung cấp tài liệu có liên quan đến vụ án, phục vụ quá trình thực hiện các hoạt động tố tụng hình sự theo sự thỏa thuận giữa các quốc gia trong các điều ước quốc tế hoặc theo nguyên tắc có đi có lại. Chủ thể có thẩm quyền thực hiện tương trợ tư pháp về hình sự là do pháp luật quốc nội của các quốc gia quy định nhưng thông thường đó là các cơ quan tư pháp hình sự có thẩm quyền. Trong lĩnh vực này, các quốc gia đều xác định cơ quan đầu mối trung ương để tiếp nhận, chuyển giao các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự, đồng thời xác định hệ thống các cơ quan tư pháp trực tiếp thực thi các hoạt động tương trợ tư pháp hình sự.

Một trong những vấn đề quan trọng trong hợp tác quốc tế đó là thu hồi tài sản tham nhũng. Điều 51, Chương V Công ước quy định: *"Hoàn trả tài sản theo quy định tại Chương này là nguyên tắc căn bản của Công ước này, và theo đó, các quốc gia thành viên cung cấp cho nhau các biện pháp hợp tác và trợ giúp rộng rãi nhất"*. Trên cơ sở đó, Công ước quy định các biện pháp toàn diện nhằm tăng cường hiệu quả thu hồi tài sản có được do hành vi tham nhũng. Các quốc gia cần áp dụng các biện pháp cần thiết nhằm yêu cầu các tổ chức tài chính tăng cường nhận dạng, kiểm soát kỹ các tài khoản đáng ngờ, nhân danh hoặc có liên quan đến những cá nhân đang hoặc đã giữ các chức vụ chủ chốt trong bộ máy nhà nước hoặc những người có liên quan của họ.

Công ước yêu cầu các quốc gia thành viên, căn cứ pháp luật quốc gia, áp dụng các biện pháp cần thiết cho phép quốc gia thành viên khác khởi kiện để xác định quyền đối với tài sản có được do hành vi tham nhũng, cho phép Tòa án của mình yêu cầu người thực hiện hành vi tội phạm bồi thường thiệt hại, cho phép Tòa án công nhận quốc gia thành viên có yêu cầu là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản khi phải có quyết định tịch thu. Bên cạnh đó, Điều 55 Công ước cũng quy định rõ hơn về quyền tài phán đối với tội phạm, theo đó, các quốc gia thành viên Công ước khi nhận được yêu cầu tịch thu tài sản, công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm tham nhũng quy định tại Công ước từ một quốc gia thành viên khác có quyền tài phán đối với tội phạm đó.

Do tính chất quan trọng của vấn đề thu hồi tài sản có được do tham nhũng, cùng với các quy định tương đối chi tiết, toàn diện và mang tính nghiệp vụ, kỹ thuật cao về hợp tác quốc tế nhằm thu hồi tài sản tại Chương V Công ước, Điều 59 Chương V quy định: *"Các quốc gia thành viên phải xem xét việc ký kết các thỏa thuận hoặc dàn xếp song phương hoặc đa phương nhằm nâng cao hiệu quả của hợp tác quốc tế theo quy định tại Chương này của Công ước"*.

Vấn đề tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự cũng được quy định chi tiết trong Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) năm 2015 như sau: *"Tài liệu, đồ vật do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thu thập theo ủy thác tư pháp của cơ*

quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc tài liệu, đồ vật do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài gửi đến Việt Nam để ủy thác truy cứu trách nhiệm hình sự có thể được coi là chứng cứ. Trong hợp tài liệu, đồ vật này có đặc điểm quy định tại Điều 89 của Bộ luật này thì có thể được coi là vật chứng”.<sup>3</sup> Việc tiếp nhận, chuyển giao tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án được quy định như sau: “Việc tiếp nhận, chuyển giao tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, quy định của Bộ luật này, pháp luật về tương trợ tư pháp và quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan”.<sup>4</sup>

Đến nay, Việt Nam đã ký với 21 quốc gia Hiệp định tương trợ tư pháp trong lĩnh vực hình sự (19 hiệp định đang có hiệu lực, 02 hiệp định chưa có hiệu lực); ký Hiệp định dẫn độ với 22 quốc gia (16 hiệp định có hiệu lực, 6 hiệp định chưa có hiệu lực); ký 12 Hiệp định chuyển giao người bị kết án phạt tù (6 hiệp định đang có hiệu lực và 06 hiệp định chưa có hiệu lực).<sup>5</sup> Trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC) đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tiến hành đàm phán 03 hiệp định, tổ chức ký chính thức 01 hiệp định, hoàn thiện thủ tục chuẩn bị đàm phán 04 hiệp định, trình phê chuẩn 01 hiệp định.<sup>6</sup>

### 1.2. Dẫn độ đối với người phạm tội tham nhũng

Theo quy định tại Điều 44 Công ước, phạm vi dẫn độ được áp dụng là những người phạm các tội về tham nhũng quy định tại Công ước, kể cả trong trường hợp hành vi đó không bị trừng phạt theo pháp luật quốc gia. Phạm vi dẫn độ nói trên được coi là một nội dung của các hiệp định dẫn độ hiện hành giữa các quốc gia thành viên và sẽ được đưa vào các hiệp định dẫn độ mà các quốc gia thành viên sẽ ký kết với nhau. Đối với các quốc gia yêu cầu việc dẫn độ phải dựa trên hiệp định dẫn độ, trong trường hợp không có hiệp định dẫn độ, các bên có thể coi Công ước này là căn cứ pháp lý quốc tế cho việc dẫn độ.

Tại Việt Nam, dẫn độ người phạm tội được quy định trong Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 với 17 điều (từ Điều 32 đến Điều 48), các nội dung:

Trong lĩnh vực dẫn độ, hiện nay Bộ Công an của Việt Nam đã chủ trì và phối hợp với các Bộ, ngành hoàn thành thủ tục đề xuất đàm phán ba hiệp định dẫn độ, trình Chính phủ để trình Chủ tịch nước phê chuẩn 01 hiệp định dẫn độ. Điều đó cho thấy Việt Nam đang đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực dẫn độ người phạm tội nói chung và tội phạm tham nhũng nói riêng.

<sup>3</sup> Điều 494 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

<sup>4</sup> Điều 497 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

<sup>5</sup> Ngô Mạnh Hùng, “Việt Nam thực thi UNCAC và tham gia đánh giá chu trình thứ 2”. *Tọa đàm về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) tại Việt Nam, ngày 20/12/2018 tại Hà Nội* do Thanh tra Chính phủ (TTCP) phối hợp với Văn phòng Liên hợp quốc về Phòng, chống ma túy và tội phạm (UNODC) tổ chức.

<sup>6</sup> Chính phủ, *Báo cáo hoạt động tương trợ tư pháp năm 2018, số 465 BC/CP*, Chính phủ báo cáo Quốc hội về hoạt động tương trợ tư pháp năm 2018 (từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/9/2018).

## 2. Thực trạng hoạt động tương trợ tư pháp hình sự và dân độ đối với tội phạm tham nhũng tại Việt Nam hiện nay

### 2.1. Thực trạng về hoạt động tương trợ tư pháp hình sự đối với tội phạm tham nhũng tại Việt Nam hiện nay

- Đối với việc ủy thác tư pháp hình sự theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của các nước đối với Việt Nam:

Từ năm 2011 đến 2015, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC) của Việt Nam đã thụ lý và giải quyết 341 hồ sơ ủy thác tư pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (trong đó 84% yêu cầu liên quan đến các nước đã ký hiệp định với Việt Nam như Cộng hòa Séc, Liên bang Nga, Hung-ga-ri và Hàn Quốc).<sup>7</sup> Nội dung yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự chủ yếu liên quan đến việc xác minh, thu thập, cung cấp chứng cứ, tổng đạt tài liệu, giấy tờ, chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự.

Năm 2018, VKSNDTC đã thụ lý và giải quyết 84 hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (tăng 6% so với năm 2017), văn bản ủy thác tư pháp về hình sự theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài; đã phối hợp thực hiện có kết quả là 67/84 hồ sơ (đạt tỷ lệ 79,7%).<sup>8</sup> Tuy nhiên trong các báo cáo hiện nay của Bộ Tư pháp và VKSNDTC không có các thống kê cụ thể đối với việc ủy thác tư pháp hình sự theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đối với tội phạm tham nhũng mà chỉ có thống kê chung về các yêu cầu ủy thác. Đây cũng là một trong những khó khăn khi nghiên cứu về thực trạng ủy thác tư pháp hình sự theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài đối với Việt Nam về tội phạm tham nhũng.

- Đối với việc ủy thác tư pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam đối với nước ngoài:

Trên cơ sở các quy định của BLTTHS năm 2015 và các văn bản khác liên quan đến tương trợ tư pháp về hình sự, các cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền của Việt Nam đã có các yêu cầu tương trợ tư pháp khác nhau đối với các nước trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. Có cơ quan thông qua Văn phòng INTERPOL thuộc Bộ Công an nhờ phía nước ngoài cung cấp thông tin; có cơ quan cử người sang trực tiếp cùng phía nước ngoài tiến hành thu thập tài liệu; có cơ quan lập hồ sơ theo quy định của Luật Tương trợ tư pháp năm 2007, gửi đến VKSNDTC của Việt Nam là đầu mối tương trợ tư pháp về hình sự để đề nghị phía nước ngoài hỗ trợ thực hiện việc thu thập và cung cấp tài liệu, chứng cứ; và có cơ quan, phổ biến là ở các tỉnh có chung đường biên giới với các nước như Trung Quốc, Lào, Campuchia lại trực tiếp đề nghị các cơ quan có thẩm quyền của nước

<sup>7</sup> Viện kiểm sát nhân dân tối cao Việt Nam, Báo cáo tổng kết công tác thực hiện tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự từ năm 2011 - 2015.

<sup>8</sup> Năm 2017 tỷ lệ yêu cầu ủy thác tư pháp hình sự của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài gửi đến Việt Nam thực hiện có kết quả là 51/ 87 (58,6%).

ngoài hỗ trợ thực hiện yêu cầu. Kết quả là các chứng cứ, tài liệu của các kênh này đều được sử dụng để giải quyết vụ án.

Đối với các yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự của Việt Nam ủy thác tư pháp ra nước ngoài, trong thời gian từ tháng 07/2008 đến tháng 06/2018, VKSNDTC đã tiếp nhận 926 hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền tố tụng hình sự Việt Nam và quyết định gửi các hồ sơ này cho các cơ quan nước ngoài để thực hiện tương trợ; trong đó có 341 yêu cầu đã nhận được trả lời của phía nước ngoài (đạt tỷ lệ 36,82%). Khoảng 70% yêu cầu tương trợ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam gửi đi nước ngoài để thực hiện. Nước, vùng lãnh thổ nhận nhiều yêu cầu tương trợ của Việt Nam là Lào, Trung Quốc, Hồng Kông, Singapore, Malaysia, Hàn Quốc. Qua theo dõi nhận thấy số lượng các yêu cầu tương trợ tư pháp có chiều hướng ngày càng tăng. Hoạt động tương trợ tư pháp chủ yếu phát sinh nhiều trong giai đoạn điều tra.<sup>9</sup> Chỉ riêng trong năm 2018, VKSNDTC đã thụ lý và giải quyết 157 hồ sơ, văn bản ủy thác tư pháp hình sự từ các cơ quan tiến hành tố tụng của Việt Nam đề nghị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thực hiện; đã nhận được phản hồi là 119/157 yêu cầu (76%).<sup>10</sup>

Thực tế cho thấy, việc thu hồi tài sản do phạm tội mà có, đặc biệt là tài sản tham nhũng là vấn đề được chính phủ các quốc gia cũng như cộng đồng quốc tế quan tâm hàng đầu. *Hiện nay, tội phạm tham nhũng ngày càng tinh vi, tài sản tham nhũng thường được các đối tượng tẩu tán ra nước ngoài, chuyển đổi hình thức sở hữu để được “tẩy rửa” thành nguồn gốc hợp pháp. Thời gian qua, các cơ quan tiến hành tố tụng Việt Nam đã tăng cường áp dụng các quy định của pháp luật nhằm thu hồi tài sản do phạm tội mà có. Trong quá trình giải quyết các vụ án tham nhũng lớn gần đây, Cơ quan điều tra đã cố gắng xác định, làm rõ nhiều tài sản do bị can, bị cáo chuyển ra nước ngoài và lập yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự để nghị quốc gia có liên quan kê biên, phong tỏa, tịch thu và trả lại cho Nhà nước Việt Nam ngay từ giai đoạn điều tra để bảo đảm việc thi hành án đối với tài sản sau khi có bản án của tòa án có hiệu lực. Nhiều trường hợp, bị cáo và người bị kết án đã tích cực, chủ động giao nộp, trả lại tài sản do phạm tội.*<sup>11</sup> Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, số lượng tiền, tài sản thu hồi được còn thấp, tiến độ thu hồi còn chậm, nhiều vụ việc kéo dài mà chưa có kết quả. Nhiều vụ án có số lượng tiền, tài sản bị chiếm đoạt lớn nhưng không thể thu hồi do đã bị tẩu tán. Đáng chú ý, một trong những khó khăn đang nổi lên là việc thu hồi tài sản do phạm tội mà có, bị tẩu tán ra nước ngoài chưa đạt kết quả. Quá trình giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ lớn gần đây, Cơ quan

<sup>9</sup> Viện kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo thống kê công tác tương trợ tư pháp các năm từ 2011 - 2018*.

<sup>10</sup> Năm 2017 tỷ lệ yêu cầu ủy thác tư pháp hình sự của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam gửi đi nước ngoài thực hiện có kết quả là 62/ 131 (47,3%)

<sup>11</sup> Cẩm Thi, “Năm 2018, điểm sáng trong hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự”, *Kiểm sát online*, [https://kiemsat.vn/nam-2018-diem-sang-trong-hop-tac-quoc-te-va-tuong-tru-tu-phap-ve-hinh-su-51543.html](https://kiemsat.vn/nam-2018-diem-sang-trong-hop-tac-quoc-te-va-tuong-tru-tu-phap-ve-hinh-su), truy cập ngày 17/04/2019

điều tra đã cố gắng xác định, làm rõ nhiều tài sản do bị can, bị cáo chuyển ra nước ngoài và lập yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự, đề nghị quốc gia có liên quan kê biên, phong tỏa, tịch thu và trả lại cho nhà nước Việt Nam.

Tuy nhiên, quá trình này cho thấy còn nhiều khó khăn, vướng mắc. Đơn cử, khái niệm “*tài sản do phạm tội mà có*” theo quy định pháp luật Việt Nam chưa phù hợp chuẩn mực quốc tế. Một số quy định về thu hồi tài sản tham nhũng trong Công ước của LHQ về Phòng, chống tham nhũng và theo chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền vẫn chưa được nội luật hóa hoặc chưa được áp dụng như chưa có quy định về thu hồi tài sản tham nhũng không qua kết án.<sup>12</sup> Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 chưa có các quy định cụ thể về phát hiện, thu hồi, chuyển giao tài sản tham nhũng hay chia sẻ thông tin với cơ quan có thẩm quyền nước ngoài liên quan đến tài sản tham nhũng. “Quá trình phát hiện điều tra, xử lý một vụ việc tham nhũng ở Việt Nam diễn ra tương đối dài, bị cắt khúc qua nhiều cơ quan quản lý khác nhau, trong khi đó các cơ quan có thẩm quyền thường chưa kịp thời áp dụng các biện pháp nghiệp vụ (kê biên tài sản người phạm tội), dẫn đến tình trạng người phạm tội tẩu tán hết tài sản”.<sup>13</sup>

Việc thu hồi tài sản tham nhũng ở ngoài lãnh thổ Việt Nam là một quy trình phức tạp, không hoàn toàn phụ thuộc vào các cơ quan thực thi pháp luật của Việt Nam mà còn dựa trên quan hệ ngoại giao song phương, vấn đề chính trị, kinh tế của quốc gia nơi có tài sản, cơ chế có đi có lại, việc tôn trọng và tuân thủ của Việt Nam trong quá trình thực thi Công ước của LHQ về Phòng chống tham nhũng từ trước đến nay... Ngoài ra, đối tượng tham nhũng có thể hình thành tài sản, tài khoản ở những nơi chưa tham gia công ước của LHQ về Phòng chống tham nhũng, chưa ký hiệp định tương trợ tư pháp với Việt Nam hoặc chưa từng có tiền lệ tịch thu và hoàn trả cho nước gốc tài sản tham nhũng là những rào cản cho quá trình thu hồi.

## **2.2. Thực trạng về hoạt động dẫn độ người phạm tội tham nhũng tại Việt Nam hiện nay**

Theo Danh mục các vụ việc dẫn độ của Việt Nam của Bộ Công an, từ năm 2012 đến 2016 có 18 yêu cầu dẫn độ mà Việt Nam nhận được từ các nước và 20 yêu cầu dẫn độ mà Việt Nam gửi đi các nước.<sup>14</sup>

Bộ Công an đã lập và chuyển 06 yêu cầu dẫn độ đối với 06 đối tượng đến các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài để yêu cầu dẫn độ về Việt

<sup>12</sup> Tiểu Phương, “Hợp tác tư pháp quốc tế trong thu hồi tài sản do phạm tội mà có”, *Báo Nhân dân*, <http://www.nhandan.org.vn/phapluat/item/38563402-hop-tac-tu-phap-quoc-te-trong-thu-hoi-tai-san-do-pham-toi-ma-co.html>, truy cập ngày 17/04/2019.

<sup>13</sup> Trung Ninh, “Tài sản tham nhũng vì sao khó thu hồi?”, *Thời báo Tài chính Việt Nam*, <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/thoi-su-chinh-tri/2014-11-26/tai-san-tham-nhung-vi-sao-kho-thu-hoi-15525.aspx>, truy cập ngày 01/01/2020.

<sup>14</sup> Cục pháp chế, Bộ Công an, *Danh mục các vụ việc dẫn độ của Việt Nam*, Phụ lục số 12, báo cáo từ năm 2012 đến năm 2016.

Nam;<sup>15</sup> bàn giao 01 đối tượng bị dẫn độ ra nước ngoài theo quyết định của Tòa án nhân dân có thẩm quyền (về Bulgaria); bổ sung thông tin đối với 02 yêu cầu dẫn độ. Bộ Công an đã tiếp nhận và xử lý 04 yêu cầu của nước ngoài đối với 11 đối tượng;<sup>16</sup> giải quyết 01 yêu cầu mở rộng phạm vi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người bị dẫn độ theo nguyên tắc có đi có lại; tiếp tục xử lý 01 yêu cầu dẫn độ do phía nước ngoài bổ sung thông tin theo nguyên tắc có đi có lại. Trong số các yêu cầu dẫn độ mà Việt Nam nhận được đa số từ Indonesia (8 yêu cầu) và Nga (6 yêu cầu), còn lại là các nước Cộng hòa Séc, Litva, Bulgaria, Pháp. Các yêu cầu dẫn độ được Việt Nam gửi cho nhiều nước khác nhau như Nga, Cộng hòa Séc, Australia, Hong kong, Cambodia, Bắc Ailen, Thái Lan, Vương quốc Anh, Ukraina, tuy nhiên nhiều nhất vẫn là gửi đến các nước Đông Âu (Nga, Ukraina, Cộng hòa Séc).

Trong số các đối tượng yêu cầu dẫn độ mà Việt Nam nhận được có 01 đối tượng phạm tội tham ô đó là vụ Yêu cầu dẫn độ số 611/2012-MOTT/38 ngày 24/9/2012 của Bộ Tư pháp và Cộng hòa Séc. Đối tượng theo Hiệp định tương trợ tư pháp và pháp lý về dân sự và hình sự giữa Việt Nam và Tiệp Khắc năm 1982 (Séc kế thừa). Đối tượng bị xét xử về Tội tham ô tài sản theo khoản 1, khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự Cộng hòa Séc và tội lừa đảo, chiếm đoạt tài sản theo khoản 1, khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự Cộng hòa Séc. Đối tượng này hiện đang chấp hành hình phạt tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" ở Việt Nam nên chưa thể dẫn độ về Cộng hòa Séc.<sup>17</sup>

Trong số 20 đối tượng Việt Nam gửi yêu cầu dẫn độ có 02 đối tượng đã xin được tị nạn nên phía nước yêu cầu từ chối dẫn độ. Không có những thống kê cụ thể về các đối tượng trong yêu cầu dẫn độ của Việt Nam đến các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, tuy nhiên, qua một số vụ án tham nhũng mà các bị can bỏ trốn ra nước ngoài bị bắt theo lệnh truy nã đặc biệt, chúng ta có thể kể đến trường hợp dẫn độ Dương Chí Dũng, Giang Kim Đạt.

Qua thực trạng hoạt động tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội tham nhũng trên, có thể nhận thấy một số tồn tại sau:

*Thứ nhất*, việc xây dựng các quy định của pháp luật (bao gồm các văn bản pháp luật trong nước, các điều ước quốc tế có liên quan) để phục vụ cho công tác tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự của Việt Nam đã được thực hiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc dẫn đến những khó khăn cho các cơ quan thực hiện tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự nói chung và đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng nói riêng.

<sup>15</sup> Trong đó 03 yêu cầu theo hiệp định song phương với Australia và Séc; 03 yêu cầu theo nguyên tắc có đi có lại với Thụy Điển, Bồ-đào.

<sup>16</sup> 03 yêu cầu theo hiệp định song phương với Cộng hòa Séc và Liên bang Nga. 01 yêu cầu theo nguyên tắc có đi có lại với Trung Quốc

<sup>17</sup> Cục Pháp chế, Bộ Công an, *đồng*



*Thứ hai*, việc phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật, pháp luật quốc tế, hướng dẫn nghiệp vụ tương trợ tư pháp, ngoại ngữ cho người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chưa thường xuyên và chưa được đầu tư thích đáng. Việt Nam chưa xây dựng được đội ngũ cán bộ đàm phán chuyên nghiệp, có trình độ pháp lý chuyên sâu, có kỹ năng đàm phán, có trình độ ngoại ngữ ở mức ngang tầm với yêu cầu công việc, nhất là việc đàm phán các hiệp định tương trợ tư pháp hình sự thường liên quan đến các vấn đề pháp lý quốc tế phức tạp khu hệ thống pháp luật của các nước còn khác nhau.

*Thứ ba*, công tác thống kê, kiểm tra, báo cáo đánh giá định kỳ, rút kinh nghiệm đối với công tác tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội tham nhũng mặc dù đã được thực hiện nhưng chưa được các Bộ, ngành đi sâu thống kê, đánh giá, tổng kết đầy đủ. Trách nhiệm phối hợp giữa VKSNDTC và các ngành trong công tác đàm phán, ký kết và thực thi các hiệp định tương trợ tư pháp vẫn chưa được củng cố và tăng cường. Công tác giám sát của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc thực thi điều ước quốc tế về phòng, chống tham nhũng và hợp tác quốc tế đối với tội phạm tham nhũng vẫn còn chưa chặt chẽ.

### **3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội tham nhũng của Việt Nam**

#### **3.1. Hoàn thiện pháp luật về tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội**

Nhằm hoàn thiện pháp luật về tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ và phạm tội, Việt Nam cần cần nhắc các giải pháp sau:

*Một là*, Việt Nam cần khẩn trương xây dựng Luật Tương trợ tư pháp hình sự. VKSNDTC cần nhanh chóng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tổng kết, lập đề nghị xây dựng Luật Tương trợ tư pháp về hình sự trình Ủy ban thường vụ Quốc hội để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2021. Mặc dù BLTTHS năm 2015 đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, thuận lợi cho thực hiện hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự, tuy nhiên các nội dung bổ sung, sửa đổi như quy định về sự có mặt của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng của Việt Nam ở nước ngoài và ngược lại, tương trợ từ chối dẫn độ công dân Việt Nam, bổ sung quy định về các biện pháp ngăn chặn và thẩm quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn trong trường hợp xem xét yêu cầu dẫn độ hoặc thi hành quyết định dẫn độ... mới chỉ quy định những vấn đề mang tính nguyên tắc chung. Do đó, cần có những quy định cụ thể về phạm vi các hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự, thủ tục tương trợ tư pháp về hình sự trong luật tương trợ tư pháp về hình sự.

*Hai là*, cần tăng cường hơn nữa việc đàm phán, ký kết hiệp định tương trợ tư pháp hình sự với các nước trên thế giới Bên cạnh việc tăng cường và thiết lập hợp tác dẫn độ giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước có

quan hệ truyền thống, các nước có chung biên giới và các nước thành viên của ASEAN, Việt Nam cần củng cố quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế có chức năng phòng, chống tội phạm trong khu vực và trên thế giới như ASEANPOL, UNODC, INTERPOL cũng như các cơ quan tư pháp, cơ quan bảo vệ pháp luật của các quốc gia trong khu vực và thế giới.

Về nội dung hợp tác, cần chú trọng đến các lĩnh vực như: trao đổi thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan đến tình hình tội phạm, truy nã tội phạm, chuyển giao các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự; tư vấn, hoạch định chính sách, pháp luật, trao đổi kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo cán bộ giữa Cảnh sát Việt Nam với ASEANPOL, INTERPOL, UNODC cũng như giữa các cơ quan tư pháp của Việt Nam với các cơ quan tư pháp của các nước trong khu vực và thế giới. Về hình thức hợp tác, cần đẩy mạnh hợp tác thông qua các kỳ họp, các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về tổng kết hoặc triển khai chương trình hành động đấu tranh phòng, chống tội phạm, tương trợ tư pháp về hình sự, dẫn độ... do Đại hội đồng ASEANPOL, INTERPOL, UNODC hoặc do các cơ quan tư pháp của các nước phối hợp tổ chức.

*Ba là, rà soát tổng thể các hiệp định tương trợ tư pháp mà Việt Nam đã ký trước khi có Luật Tương trợ tư pháp năm 2007 để tiến hành đàm phán sửa đổi, bổ sung hoặc ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp với các nước liên quan.* Vì vậy, cần đẩy mạnh ký hiệp định song phương hoặc đa phương về tương trợ tư pháp về hình sự, về dẫn độ người phạm tội với các nước trong khu vực, trong đó nhấn mạnh đến việc hợp tác đấu tranh chống tội phạm tham nhũng. Bên cạnh đó, cần tổ chức các đoàn khảo sát, các cuộc hội thảo trao đổi kinh nghiệm đấu tranh phòng chống tội phạm này giữa các chuyên gia của các quốc gia trong khu vực và quốc tế.

### **3.2. Một số giải pháp khác**

*Thứ nhất,* để nâng cao hiệu quả hợp tác thu hồi tài sản do phạm tội mà có trong các vụ tham nhũng, Việt Nam cần tăng cường ký kết các hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự với nước ngoài nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các hoạt động tương trợ tư pháp, trong đó có hợp tác thu hồi tài sản do phạm tội mà có. Cần xác lập cơ chế chia sẻ thông tin, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền nước ngoài trong việc thực hiện thu hồi tài sản có yếu tố nước ngoài.

*Thứ hai,* cần nâng cao năng lực, phẩm chất của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam và những người liên quan đến hoạt động tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự. Hiệu quả của hoạt động tương trợ tư pháp phụ thuộc rất lớn vào đội ngũ những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Muốn vậy, cần tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, huấn luyện chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống

tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài.

*Thứ ba*, cần tăng cường công tác giám sát của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong việc thực thi điều ước quốc tế về phòng, chống tham nhũng và hợp tác quốc tế đối với tội phạm tham nhũng. Các cơ quan của Quốc hội, các đoàn đại biểu Quốc hội, các vị đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội khác cần quan tâm, tăng cường giám sát việc thi hành pháp luật về tương trợ tư pháp, đặc biệt là các quy định mới có liên quan BLTTHS năm 2015, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và thực thi các điều ước quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

*Thứ tư*, các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cần thực hiện công tác thống kê đối với các hoạt động tương trợ tư pháp hình sự và dẫn độ người phạm tội tham nhũng. Trong đó, cần đặc biệt quan tâm đến hoạt động thống kê tài sản tham nhũng ở ngoài lãnh thổ Việt Nam và các biện pháp thu hồi tài sản. ●

### Tài liệu tham khảo

- [1] Chính phủ, *Báo cáo hoạt động tương trợ tư pháp năm 2018*, số 465/BC/CP, Chính phủ báo cáo Quốc hội về hoạt động tương trợ tư pháp năm 2018 (từ ngày 01/10/2017 đến ngày 30/9/2018) [trans: Government, *Report on justice assistance activities in 2018*, No. 465/BC/CP, Government reporting to the National Assembly on justice assistance activities of 2018 (from 01/10/2017 to 30/9/2018) ]
- [2] Cục Pháp chế, Bộ Công an, *Danh mục các vụ việc dẫn độ của Việt Nam*, Phụ lục số 12, báo cáo từ năm 2012 đến năm 2016 [trans: Department of Legal Affairs, Ministry of Public Security, *List of extradition cases of Vietnam*, Annex No. 12, Report from 2012 to 2016]
- [3] Hoàng Phước Hiệp, "Công ước của Liên hợp quốc về phòng chống, tham nhũng trong mối tương quan với pháp luật phòng, chống tham nhũng của Việt Nam", *Đề tài tuyên truyền pháp luật 09/10*, Hà Nội, 2010 [trans: Hoang Phuoc Hiep "The United Nations Convention against Corruption in relation to Vietnam's anti-corruption laws", *Special Issue on Law Propaganda 09/10*, Hà Nội, 2010]
- [4] Ngô Mạnh Hùng, "Việt Nam thực thi UNCAC và tham gia đánh giá chu trình thứ 2", *Tọa đàm về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) tại Việt Nam*, ngày 20/12/2018 tại Hà Nội do Thanh tra Chính phủ (TTCP) phối hợp với Văn phòng Liên hợp quốc về Phòng, chống ma túy và tội phạm (UNODC) tổ chức [trans: Ngo Manh Hung, "Vietnam implements UNCAC and participates in the second cycle review", *Workshop on the task of preventing and combating corruption (PCTN) in Vietnam*, 20/12/2018 in Hà Nội co-organised by Government Inspectorate and the United Nations Office for on Drugs and Crime (UNODC)]
- [5] Trung Ninh, "Tài sản tham nhũng vì sao khó thu hồi", *Thời báo Tài chính Việt Nam* [trans: Trung Ninh, "Corrupted Property why difficult to take back, *Vietnam Financial Times*], <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/thoi-tu-chinh-tri/2014-11-26/tai-san-tham-nhung-vi-sao-kho-hoi-15525.aspx>, accessed on 01/01/2020
- [6] Tiểu Phương, "Hợp tác tư pháp quốc tế trong thu hồi tài sản do phạm tội mà có", *Bản Nhân dân* [trans: Tieu Phuong, "International judicial cooperation in recollecting property gained from crimes", *Nhan Dan Newspaper*], <http://www.nhandan.org.vn/phapluat/item/38563402-hop-tac-tu-phap-quoc-te-trong-thu-hoi-tai-san-do-pham-toi-ma-co.html>, accessed on 17/04/2019
- [7] Cẩm Thu, "Năm 2018: điểm sáng trong hợp tác quốc tế và tương trợ tư pháp về hình sự", *Kiến sát online* [trans: Cam Thu, "The year of 2018: the spotlight in international cooperation and judicial assistance on criminal matters", *Kien Sat Online*], <https://kiensat.vn/nam-2018-diem-sang-trong-hop-tac-quoc-te-va-tuong-tro-tu-phap-ve-hinh-su-51543.html>, accessed on 17/04/2019
- [8] Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, *Báo cáo tổng kết công tác tương trợ tư pháp các năm từ 2011-2018* [trans: The Supreme People's Procuratorcy, *Statistical report on mutual legal assistance activities from 2011-2018* ]